

Số: 402/2025/QĐST-HNGĐ

Gò Vấp, ngày 11 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý 397/2025/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2025 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Nguyễn Ngọc G, sinh năm 1991; Địa chỉ: 31/25/3 đường L, Phường K, quận G, TP. H;

- Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1969; Địa chỉ: 31/25/3 đường L, Phường K, quận G, TP. H;

NHẬN ĐỊNH TÒA ÁN

[1] Hôn nhân giữa bà Nguyễn Ngọc G và ông Nguyễn Ngọc T là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 72, ngày 06/07/2022 của Ủy ban nhân dân Phường 11, quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh.

[2] Theo đơn yêu cầu ghi ngày 25/3/2025 và biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 03/04/2025, bà Nguyễn Ngọc G và ông Nguyễn Ngọc T yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Về con chung: không có

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy, bà Nguyễn Ngọc G và ông Nguyễn Ngọc T tự nguyện ly hôn, về con chung: Không có. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Ngọc G và ông Nguyễn Ngọc T thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn 72, ngày 06/07/2022 của Ủy ban nhân dân Phường 11, quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh cấp cho bà Nguyễn Ngọc G và ông Nguyễn Ngọc T không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: không có.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), bà Nguyễn Ngọc G và ông Nguyễn Ngọc T phải chịu nhưng được miễn trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí bà G và ông T đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai thu tiền số 0057746 ngày 01/04/2025 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Gò Vấp. Bà G và ông T đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Q.Gò Vấp
- UBND Phường 11, quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã kí)

Lương Quốc Việt